

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DUY TIÊN  
TỈNH HÀ NAM**

*Bản án số: 71/2023/HSST  
Ngày 21 - 9 - 2023*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Ngọc Thuận

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Hoằng; bà Lê Thị Huân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Khánh Vy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên** tham gia phiên tòa:  
Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2023/HSST ngày 08 tháng 08 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/QĐXX-HS ngày 08 tháng 09 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Mai Văn M, sinh năm 1980;** nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở: Thôn P, xã C, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Mai Xuân L2 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Ln; con: 02 con (lớn SN 2002, nhỏ SN 2008);

Tiền án: Ngày 17/8/2021, bị Tòa án nhân dân huyện T2, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ra trại ngày 03/12/2022. Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 18/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện T2, tỉnh Hưng Yên xử phạt 08 tháng 29 ngày tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 15/05/2013, bị Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên ra Quyết định về việc đưa người vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Hưng Yên, thời hạn 12 tháng. Ngày 06/12/2014, bị Công an xã C, thành phố H, tỉnh Hưng Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Phạt tiền” 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 20/3/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 04/05/2017, bị

Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Tạm giữ, tạm giam: không; Hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Thanh Lâm (theo Bản án số 50/2023/HS-ST ngày 16/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình) (có mặt).

**2. Vũ Văn X, sinh năm 1984**, nơi cư trú: Thôn P, xã C, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Vũ Văn B và bà Trần Thị G; vợ: Phạm Thị Th (đã ly hôn); con: 02 con (lớn SN 2009, nhỏ SN 2016); Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 01/01/2017, bị Công an xã C, thành phố H, tỉnh Hưng Yên ra Quyết định xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 08/11/2021, bị Ủy ban nhân dân xã C, thành phố H, tỉnh Hưng Yên ra Quyết định số 202/QĐ – UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 05 tháng để cai nghiện ma túy;

Nhân thân: Ngày 25/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện H2, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 23/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện H2, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Thái Bình (theo Bản án số 62/2023/HS-PT ngày 23/8/2023 và Quyết định tạm giam số 97A/2023/HSPT-QĐTG ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình); (có mặt)

\* **Bị hại:** Anh Phạm Văn M2, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố Tr, phường N, Thị xã D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Hoàng Văn C2, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn P, xã C, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mục đích đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài nên khoảng 14h ngày 25/3/2023, Mai Văn M đến nhà rủ Vũ Văn X cùng đi trộm cắp. Gặp X, M nói "Anh em mình đi làm tí đi", X hiểu ý của M là cùng đi tìm xem ai có tài sản sơ hở sẽ trộm cắp để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Tiến đồng ý rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng, không rõ

biển kiểm soát (X khai mượn của người đàn ông tên B2 khoảng 40 tuổi ở chợ S, Hưng Yên), chở M đi qua trạm thu phí cầu F sang địa bàn thị xã D, tỉnh Hà Nam. Khi đi gần đến nút giao V, thị xã D, X điều khiển xe rẽ trái vào đường gom cao tốc Z.

Đi được gần 01km thì M quan sát thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh BKS 90D1 - 112.36 của anh Phạm Văn M2 (xe khóa cổ) đang dựng bằng chân chống phụ trước cổng vào trang trại nuôi vịt của gia đình anh Phạm Văn Th2 ở tổ dân phố W, phường Y, thị xã Duy Tiên (anh M2 đến để tiêm vịt cho gia đình anh Th2). Lúc này M bảo X dừng lại để M xuống, đi đến vị trí chiếc xe mô tô. Quan sát xung quanh không có ai, M đi bộ đến vị trí chiếc xe, lấy trong túi quần ra 01 chiếc vạm phá khóa hình chữ T dài khoảng 15cm đã chuẩn bị từ trước, cắm vào ổ khóa điện xoay theo chiều kim đồng hồ khoảng 02 giây thì khóa điện mở. M nhanh chóng nổ máy điều khiển xe vừa trộm cắp được đi trước, còn X điều khiển xe Yamaha Sirius màu trắng đi sau. Cả hai điều khiển xe đi ra vòng xuyên V và đi theo đường I qua khu vực phường Q. Đến gần trạm thu phí Cầu F thì X và M rẽ phải vào đường đê. Đi được khoảng 100m thì M và X dừng xe lại, X hỏi M: "Xe đi có được không anh", M đáp "Ngon". X nói "Ngon thì cho em đi thử". M đưa X đi thử xe. Sau đó, M điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng theo hướng đường đê phường Q2, thành phố H về nhà M, còn X điều khiển xe mô tô trộm cắp được theo hướng đường thôn Q3, phường Ch, thành phố H. Đến đoạn đường vắng, X dừng xe, lấy cà lê có trong cốp xe tháo biển số xe 90D1 - 112.36 vứt Biển kiểm soát đi, cất cà lê vào trong cốp rồi điều khiển xe mô tô đi loanh quanh ở khu vực gần nhà X. Đến khoảng 19h cùng ngày, X mang đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Hoàng Văn C2, sinh năm 1994 ở thôn P, xã C, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, nói với anh C2 "Anh muốn bán chiếc xe này, chú có mua không", anh C2 hỏi "Xe này của ai, có giấy tờ xe không, tại sao không có biển số", X nói dối anh C2 "Xe này của anh, giấy tờ chính chủ của anh nhưng hiện tại đang bị mất giấy tờ, còn biển số xe đi lâu ngày bị lỏng nên bị rơi rớt". Anh C2 nói "Khi nào đủ giấy tờ và biển số thì mới mua được, bây giờ không mua". Sau đó, X nói với anh C2 "Vậy chú cho anh mượn tạm bốn triệu, dạo này anh bí quá", anh C2 nói "Em chỉ còn 3.800.000đ, anh có mượn không", X nói "Vậy chú cho anh mượn 3.800.000đ cũng được". X cầm tiền C2 đưa và nói "Bây giờ anh có việc phải đi, bạn anh qua đón luôn nên chú cho anh gửi nhờ cái xe Wave anpha này ở đây mấy hôm, xong việc anh qua lấy". Anh C2 đồng ý cho X để nhờ xe tại cửa hàng.

Đến khoảng 19h20' cùng ngày, X đến nhà M đưa cho M 1.000.000đ và nói "Em gửi anh uống nước" và đi về. M không hỏi X về chiếc xe Wave trộm cắp đã bán hay chưa, chỉ biết số tiền 1.000.000đ X đưa là trả công M đi trộm cắp xe mô tô cùng X. Sau đó, ngày 29/3/2023, X và M tiếp tục thực hiện hành vi Cướp giật tài sản chiếc xe mô tô của chị Đỗ Thị Q2, sinh năm 1995 ở thôn Ng, xã HT, huyện H2, tỉnh Thái Bình nên đã bị Cơ quan CSĐT Công an huyện H2, tỉnh Thái Bình khởi tố, bắt tạm giam.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 90D1 - 112.36 (do anh Hoàng Văn C2, sinh năm 1994 ở thôn P, xã C, thành phố H, tỉnh Hưng Yên tự nguyện giao nộp). Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm vật chứng là 01 chiếc biển kiểm soát xe mô tô 90D1 – 112.36; 01 xe mô tô Sirius màu trắng đã qua sử dụng, biển kiểm soát mờ; 01 chiếc vạm khóa hình chữ T bằng sắt, dài khoảng 15cm nhưng chưa được.

Kết luận định giá tài số 10/KL-HĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Duy Tiên: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 90D1 - 112.36 có giá trị 10.500.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Văn M2 đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên không có yêu cầu gì.

Cáo trạng số 69/CT-VKS-DT ngày 07/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D đã truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 17; 58; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; riêng điểm h khoản 1 Điều 52 đối với Mai Văn M; xử phạt Mai Văn M từ 24 đến 30 tháng tù, xử phạt Vũ Văn X từ 18 đến 24 tháng tù; tổng hợp hình phạt của 02 bản án đối với các bị cáo; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết và tuyên án phí đối với các bị cáo.

Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì. Bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã D và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã D và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 25/3/2023 tại trang trại nuôi vịt của gia đình anh Phạm Văn Th2 ở Tổ dân phố W, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam, lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, Mai Văn M và Vũ Văn X đã trộm cắp 01 xe mô tô Wave màu xanh BKS 90D1 – 112.36 của anh Phạm Văn M2 trị giá là 10.500.000đ.

Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo có nhân thân rất xấu; Bị cáo Mai Văn M phạm tội khi đang có tiền án nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về vai trò*: vụ án này thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn; Mai Văn M là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện hành vi lấy tài sản nên giữ vai trò thứ nhất, Vũ Văn X giữ vai trò đồng phạm.

[5] *Về hình phạt*: Từ nhận định trên nhận thấy, các bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù đã nhiều lần bị kết án nhưng không chịu cải tạo mà lại tiếp tục phạm tội vì thế cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với các bị cáo. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp thực tế.

[6] *Về các hành vi khác*: Đối với anh Hoàng Văn C2 đã cho Vũ Văn X gửi nhờ chiếc xe mô tô BKS 90D1 – 112.36 và cho X vay số tiền 3.800.000đ, anh C2 không biết đây là tài sản do X trộm cắp được mà có, giữa anh C2 và X không có hành vi giao dịch mua bán chiếc xe, do vậy

hành vi của anh C2 không cấu thành tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý với anh C2 là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm Văn M2 đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 90D1 – 112.36, nay không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 90D1 – 112.36 đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Phạm Văn M2.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Về hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 17; 58; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; riêng điểm h khoản 1 Điều 52 đối với Mai Văn M;

Tuyên bố: Các bị cáo Mai Văn M, Vũ Văn X phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Xử phạt Mai Văn M 02 năm tù, tổng hợp với hình phạt 04 năm 03 tháng tù tính từ ngày 05/4/2023 tại Bản án số 50/2023/HS-ST ngày 16/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện H2, tỉnh Thái Bình; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 06 (Sáu) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2023.

+ Xử phạt Vũ Văn X 01 năm 06 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 02 năm 03 tháng tù tính từ ngày 05/4/2023 tại Bản án số 62/2023/HS-PT ngày 23/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình; buộc bị cáo Vũ Văn X phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tính từ ngày 05/4/2023.

**2.** Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo Mai Văn M, Vũ Văn X mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: Các bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TANDTC
- TAND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp Hà Nam;
- Công an Duy Tiên;
- VKSND Duy Tiên;
- THADS Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Ngọc Thuận**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DUY TIÊN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi.....ngày 16 tháng 3 năm 2023

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

**\* Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng; ông Nguyễn Xuân Tung

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2023/TLST-HS  
ngày 18/01/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn Tân.



Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;  
*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH**

**CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1/ Tính hợp pháp của các tài liệu chứng cứ: Tỷ lệ biểu quyết: 03/03, đạt 100%. Hợp pháp.

2/ Về tội danh: Tỷ lệ biểu quyết: 03/03, đạt 100%. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Tân phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

3/ Về điều luật áp dụng: Tỷ lệ biểu quyết: 03/03, đạt 100%. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự. Áp dụng Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

4/ Về mức hình phạt: Tỷ lệ biểu quyết: 03/03, đạt 100%. Xử phạt Nguyễn Văn Tân 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2022.

5/ Về các vấn đề khác: Tỷ lệ biểu quyết: 03/03, đạt 100%.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tân phải bồi thường cho cháu Nguyễn Kim Thư: 1.310.000đ (Một triệu ba trăm mười ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về vật chứng: Trả lại cho Nguyễn Văn Tân: 01 di động Nokia 1280 màu đen, bên trong có 01 sim và 01 di động OPPO màu đen, trong có 02 sim.

*Về án phí:* bị cáo Nguyễn Văn Tân phải nộp: 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại chưa thành niên có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người đại diện của bị hại chưa thành niên, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.









[3] *Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*  
Về nhân thân: các bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không tốt, ngoài ra Đặng Nhật Bách đã nhiều lần bị xử phạt hành chính. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; riêng Đặng Nhật Bách quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải, được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Xét vai trò:* vụ án này thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, Đặng Nhật Bách là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện nên giữ vai trò đầu vụ, bị cáo Phạm Trung Hiếu đồng phạm với vai trò giúp sức.

Từ nhận định trên, thấy rằng: các bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật không tốt; bị cáo Đặng Nhật Bách đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo Phạm Trung Hiếu không thành khẩn khai báo, không thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi của mình vì thế cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] *Về vật chứng vụ án:* cơ quan điều tra đã trả 43 tấm gỗ và 01 hòm gỗ cho Công ty TNHH Eidai là đúng; đối với xe mô tô BKS 90K1 – 0735 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hạnh, chị Hạnh không biết Bách sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cơ quan CSĐT đã trả lại cho chị Hạnh là đúng. Đối với 01 điện thoại Master bị cáo đã sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Công ty TNHH Eidai Việt nam đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, nay không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[7] Trong vụ án này Lưu Quang Tiến thừa nhận tháng 3/2019 đã lấy trộm 01 tấm gỗ dán thành phẩm KT khoảng (100x30x1,1)cm của Công ty ngoài ra Tiến không biết việc Bách trộm cắp của công ty nên cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với Tiến là phù hợp pháp luật.

[8] *Án phí hình sự sơ thẩm*: các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.  
Tù nhận định trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 17; 58; 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo; riêng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Nhật Bách.

Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Nhật Bách, Phạm Trung Hiếu phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Xử phạt Đặng Nhật Bách: 09 (Chín) tháng tù, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2019 đến ngày 04/01/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

+ Xử phạt Phạm Trung Hiếu: 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Master.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 05/3/2020).

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Đặng Nhật Bách, Phạm Trung Hiếu mỗi bị cáo phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp Hà Nam;
- Công an Duy Tiên;

#### **T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- VKSND Duy Tiên;
- THADS Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Trần Ngọc Thuận**





[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi nhận thức được hành vi của mình các bị cáo đã khắc phục hậu quả mang tài sản trộm cắp trả lại cho công ty; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét vai trò: Nguyễn Xuân Trường là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên giữ vai trò đầu; các bị cáo Bùi Văn Thịnh, Đoàn Xuân Sáng giữ vai trò đồng phạm.

Từ nhận định trên thấy rằng: Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi nhận thức được hành vi của mình các bị cáo đã chủ động khắc phục hậu quả, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ xét thấy không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và xã hội tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình.

Đối với anh Vũ Quảng Trường có giao dịch mua các tấm blach plate, ông Dương Quang Học tham gia vào quá trình vận chuyển các tấm blach plate tuy nhiên anh Trường, ông Học không biết các tài sản này do các đối tượng trộm cắp nên hành vi của anh Trường, ông Học không cấu thành tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp thực tế.

[7] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án: đối với 8 pallet hàng các bị cáo đã trả lại cho công ty, nay công ty không yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết; đối với các tài liệu thu giữ khác cần lưu tại hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định.

Từ nhận định trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Áp dụng khoản 1 điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17, 58, 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân Trường, Bùi Văn Thịnh, Đoàn Xuân Sáng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Trường 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/8/2019).

Xử phạt Bùi Văn Thịnh, Đoàn Xuân Sáng mỗi bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/8/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Xuân Trường cho UBND phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Bùi Văn Thịnh cho UBND thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Đoàn Xuân Sáng cho UBND xã Đại Cường, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

**2. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân Trường, Bùi Văn Thịnh, Đoàn Xuân Sáng mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- THADS huyện Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**TRẦN NGỌC THUẬN**









[2] Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Văn Toàn, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, các bị cáo thực hiện hành vi với mục đích sát phạt nhau được thua bằng tiền, thể hiện sự coi thường kỉ cương pháp luật của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Vì vậy HĐXX cần phải xử lý trước pháp luật đối với các bị cáo để giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi “*Liêng*”, sát phạt nhau bằng tiền là do ham thích và hoàn toàn tự nguyện, không bị ai kích động, dụ dỗ. Trong đó các bị cáo Toàn, Nghĩa, Thiện, Hà, Sơn đều là người giữ vai trò thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Riêng bị cáo Chung tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã gọi điện rủ rê các bị cáo: Toàn, Thiện, Hà và Nghĩa đến nhà mình để đánh bạc và chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội và thu tiền hồ nên giữ vai trò chính, đồng phạm với các bị cáo khác. HĐXX sẽ xem xét về tính chất, vai trò và nhân thân từng bị cáo để đánh giá, ấn định mức hình phạt khi lượng hình.

[3] Trong lượng hình xét thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS): các bị cáo Toàn, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 48 BLHS. Riêng bị cáo Sơn đã bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 10 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” theo bản án ngày 23/3/2016, bị cáo ra trại ngày 08/9/2016. Nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, cả 6 bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thể hiện sự ăn năn hối cải. Do vậy tất cả các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo Toàn, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung về nhân thân chưa từng bị kết án nên được coi là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, các bị cáo này được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS. Riêng bị cáo Đào Xuân Sơn có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo Sơn có thời gian tham gia quân đội; bị cáo Nguyễn Văn Chung sau khi bỏ trốn đã tự nguyện ra đầu thú nên các bị cáo Sơn, Chung được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS.

Sau khi xem xét mọi mặt, HĐXX thấy rằng đây là vụ án đánh bạc có nhiều người tham gia, gây dư luận xấu tại địa bàn xã Chuyên Ngoại và khu vực



lân cận, làm mất trật tự trị an địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc các bị cáo mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn. Tuy nhiên, như đã nhận định: các bị cáo Toàn, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung là những người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết bắt các bị cáo này phải cách ly khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 60 BLHS cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Sơn như đã nhận định, là người có nhân thân xấu nên HĐXX cần áp dụng Điều 33 BLHS cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân tốt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét hoàn cảnh của các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, có khó khăn khác nhau nên HĐXX quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[5] *Về vật chứng của vụ án*:

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 5, vỏ màu vàng thu giữ của bị cáo Toàn và 01 điện thoại Nokia 105 thu giữ của bị cáo Nghĩa, quá trình điều tra xác định có liên quan đến hành vi phạm tội, nên HĐXX cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Note 4 thu giữ của bị cáo Thiện và 01 điện thoại Nokia 1280 thu giữ của bị cáo Sơn, đã chứng minh làm rõ không liên quan đến hành vi phạm tội, nên HĐXX xét trả lại cho các bị cáo Thiện và Sơn.

- Đối với số tiền 23.050.000đ trong đó có 10.550.000đ là số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại là 12.500.000đ trong đó 5.500.000đ thu giữ của bị cáo Hà; 7.000.000đ thu giữ của bị cáo Toàn, quá trình điều tra không chứng minh được Hà, Toàn dùng số tiền trên thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, HĐXX xét trả lại cho các bị cáo Hà và Toàn.

- Đối với các vật chứng còn lại là công cụ, phương tiện để các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố**: Các bị cáo Lê Văn Toàn, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Lê Văn Toàn, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà và Nguyễn Văn Chung.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự đối với bị cáo: Đào Xuân Sơn.

+ Áp dụng riêng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung.

\* Xử phạt:

- Nguyễn Văn Chung: 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (17/11/2017).

- Bị cáo Đào Xuân Sơn: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/7/2017.

- Các bị cáo: Lê Văn Toàn, Trần Văn Hà, Nguyễn Tuấn Nghĩa và Nguyễn Khánh Thiện, mỗi bị cáo 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (17/11/2017).

Giao các bị cáo Lê Văn Toàn, Trần Văn Hà, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Văn Chung cho UBND xã Chuyên Ngoại, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Nguyễn Khánh Thiện cho UBND xã Trác Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điều 41 BLHS và điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 5, vỏ màu vàng; 01 điện thoại Nokia 105 và số tiền 10.550.000đ (Mười triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khánh Thiện: 01 điện thoại di động Samsung Note4.

- Trả lại cho bị cáo Đào Xuân Sơn: 01 điện thoại Nokia 1280.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn Hà: số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Toàn: số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

- Tịch thu cho tiêu hủy: Các vật chứng còn lại.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên).

**3. Án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Buộc các bị cáo Lê Văn Toàn, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Mạnh Xuân Hải**